

Số: /KH-THPTTB-BD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập trường THPT Tân Bình – Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện

chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Tân Bình – Bình Dương giai đoạn 2025 – 2030 ;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THPT Tân Bình – Bình Dương xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Quan điểm của Đảng “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” nên đã có nhiều chế độ chính sách ưu tiên và tập trung cho giáo dục như Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Nghị quyết 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Nhà trường nhận được sự đầu tư và quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh cùng với sự quan tâm giúp đỡ của chính quyền địa phương;

1.2. Thách thức

Những tiêu cực trong dạy thêm – học thêm vẫn còn, là nguy cơ tác động đến quan hệ thầy trò, quan hệ gia đình – nhà trường, ảnh hưởng xấu đến kết quả giáo dục.

Các tiêu cực của xã hội, vẫn len lỏi vào nhà trường, tác động xấu đến công tác giáo dục. Học sinh ngày càng bị ảnh hưởng nặng với những mặt trái từ facebook, Internet, game online...

Sau khi sát nhập vào Thành phố Hồ Chí Minh nhà trường cần phải tăng cường các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục, đề ra được những giải pháp cụ thể và thực hiện tích cực các giải pháp đó mới theo kịp các trường bạn

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và chính quyền địa phương.
- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ. Đủ điều kiện dạy 2 buổi/ngày.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn hỗ trợ và cùng với nhà trường làm tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh.

- Giáo viên đạt chuẩn trở lên, trách nhiệm trong công việc, đều được tập huấn, bồi dưỡng về chương trình GDPT 2018. Thực hiện tốt trong dạy học và giáo dục học sinh. Giáo viên rất quan tâm đến chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường và luôn mong muốn chất lượng nhà trường càng phát triển.

- Đủ cán bộ quản lý và rất nhiệt tình trong công tác.

- Tập thể sư phạm đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng nhận và phân đầu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.2. Điểm yếu

- Số học sinh có điểm tuyển sinh cao từ 20 điểm trở lên rất ít. Thiếu nguồn học sinh để bồi dưỡng học sinh giỏi và đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố.

- Đa số cha mẹ học sinh là công nhân, nông dân, lao động tự do nên vất vả và ảnh hưởng đến công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình để làm tốt công tác giáo dục HS.

- Chất lượng giảng dạy của giáo viên không đồng đều. Ảnh hưởng chất lượng giáo dục của nhà trường và sự phát triển bền vững.

- Một số ứng dụng công nghệ thông tin trong trường chưa có sự kết nối dữ liệu với nhau nên khó khăn cho công tác chuyển đổi số.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026

Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh				Sĩ số TB HS/lớp	Gia đình Khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc TS	HSKT		
10	6	265	134	7	2	44	6
11	8	320	180	8	2	40	9
12	6	235	135	3	1	39	2
Cộng	20	820	451	18	5	41	17

Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên

Giáo viên

TT	Môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên						
					Biên chế	Hợp đồng	thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ					>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	6	4	2	6				6		
2	Vật lý	3	1	3	3			1	2		
3	Hóa học	3	2	1	3				3		
4	Sinh học	2	2	2	2				2		
5	Tin học	1			1				1		
6	CNCN	1	1		1				1		
7	Ngữ văn	5	5	2	5			1	4		
8	Lịch sử	2			2				2		
9	Địa lý	2	2	2	2				2		

TT	Môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên						
					Biên chế	Hợp đồng	thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ					>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
10	GDKT&PL	2	2	1	2				2		
11	Tiếng Anh	3	2		3				3		
12	GDTC	3		2	3				3		
13	GDQPAN	1	1	1	1				1		
Cộng		34	22	16	34			2	32		

Cán bộ - Nhân viên

TT	Bộ phận/ Nhân viên	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		>ĐH	ĐH				CĐ	Khác		
		T.số	Nữ							
1	Ban giám hiệu	3	2	3	3		2			
2	Thiết bị	1	1		1					
3	Kế toán	1	1	1	1					
4	Văn thư	1	1	1	1					
5	Thư viện	1	1	1	1					1
6	Y tế	1	1		1					
7	Bảo vệ	2				2				2
8	Phục vụ	1	1			1				1
Cộng		11	8	6	11	3	2	4		4

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Trường Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở khối 10, 11, 12 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần công văn số 4567/BGDĐT-GDPT về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026. Tổ chức học 10 buổi/tuần.

Tổ chức chương trình nhà trường theo hướng dẫn của các văn bản quy phạm hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trên cơ sở có sự đồng thuận của Cha Mẹ học sinh.

Chương trình dạy buổi 2: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh có kết quả học tập ở mức “chưa đạt”, ôn thi tốt nghiệp; học ngoại ngữ với người nước ngoài, dạy tin học theo chuẩn đầu ra các chứng chỉ Quốc Tế.

Các Câu Lạc Bộ sinh hoạt tại trường: Câu lạc bộ ứng dụng AI, Câu lạc bộ Tiếng Anh, Câu lạc bộ STEM, Câu lạc bộ Cầu Long.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị, kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo quy định được tổ chức giảng dạy trong nhà trường, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2025 - 2026 lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học và theo các hướng dẫn hiện hành. Trong kế hoạch dạy học phải xây dựng 50% thời gian dạy học làm công tác giao nhiệm vụ, hướng dẫn học sinh tự học, thực hiện đánh giá sau tiết học trên hệ thống LMS; phát triển học liệu số chia sẻ dùng chung đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn; chủ động dạy học và ghi hình bài học theo môn học để sử dụng trong dạy học trực tuyến.

Quy định về thời gian học:

+ Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến 17/01/2026 (18 tuần thực học, còn lại cho các hoạt động khác)

- Kiểm tra định kỳ giữa HKI: 03/11/2025 đến ngày 08/11/2025
- Kiểm tra định kỳ cuối HKI: 29/12/2025 đến ngày 03/01/2026

+ Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến 23/5/2026 (17 tuần thực học, còn lại cho các hoạt động khác)

- Nghi Tết Nguyên đán bắt đầu từ ngày 14/02/2026 (27 tháng Chạp ÂL) đến hết ngày 22/02/2026 (mùng 6 tháng Giêng ÂL)
- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKII: 16/3/2026 đến ngày 21/3/2026
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKII: 04/5/2026 đến ngày 09/5/2026

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Nhà trường tổ chức họp cha mẹ học sinh lớp 10 đầu năm để tư vấn chọn tổ hợp (thông tin đầy đủ các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề lựa chọn; cung cấp thông tin dạy học môn học lựa chọn, quy định việc chuyển đổi môn học lựa chọn) cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học từ các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn và các chuyên đề học tập để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường. Cụ thể như sau:

STT	LỚP	CÁC MÔN LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ
1	10A1	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
2	10A2	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
3	10A3	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
4	10A4	Sinh – Địa – GDKT&PL – Công nghệ CN	Toán - Văn – Địa
5	10A5	Sinh – Địa – GDKT&PL – Công nghệ CN	Toán - Văn – Địa
6	10A6	Sinh – Địa – GDKT&PL – Công nghệ CN	Toán - Văn – Địa

STT	LỚP	CÁC MÔN LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ
7	11A1	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
8	11A2	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
9	11A3	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
10	11A4	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
11	11A5	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
12	11A6	Lý - Địa - GD&ĐT&PL - Công nghệ CN	Toán - Văn - Địa
13	11A7	Lý - Địa - GD&ĐT&PL - Công nghệ CN	Toán - Văn - Địa
14	11A8	Lý - Địa - GD&ĐT&PL - Công nghệ CN	Toán - Văn - Địa
15	12A1	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
16	12A2	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
17	12A3	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa
18	12A4	Lý - Địa - GD&ĐT&PL - Công nghệ CN	Toán - Văn - Địa
19	12A5	Lý - Địa - GD&ĐT&PL - Công nghệ CN	Toán - Văn - Địa
20	12A6	Lý - Địa - GD&ĐT&PL - Công nghệ CN	Toán - Văn - Địa

Năm học 2025-2026, học sinh lớp 10 lựa chọn một trong ba nội dung của môn Giáo dục thể chất (Cầu lông, bóng chuyền, bóng đá) để học. Nhà trường tổ chức lớp học linh hoạt, lớp ghép đôi với ba nội dung của Giáo dục thể chất để đáp ứng tối đa nguyện vọng lựa chọn nội dung học của học sinh.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo nội dung chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng khối lớp trong chương trình giáo dục trung học phổ thông hiện hành; thực hiện đủ thời lượng dành cho việc dạy học, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra.

Tổ chuyên môn thảo luận, thống nhất trong toàn tổ chương trình chi tiết, vận dụng linh hoạt số tiết dạy các bài, với các nội dung; phân công nhóm giáo viên biên soạn các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, chủ đề STEM, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; lồng ghép việc giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật trong quá trình dạy học; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Thảo luận, bàn bạc lựa chọn nội dung bài học mà có thể sử dụng phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM, những chuyên đề cần dạy học theo dự án, tích hợp, liên môn và các nội dung có thể thực hiện trải nghiệm. Tổ chức nghiên cứu ma trận, cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025, thi học sinh giỏi hàng năm để có kế hoạch lồng ghép từng chủ đề, kiến thức thích hợp và các kỹ năng cần thiết cho việc giảng dạy và ra đề kiểm tra cho học sinh.

Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; Khuyến khích các Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, phối hợp xây dựng kế hoạch bài dạy để giáo viên phụ trách lớp tham khảo khi thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lý LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả.

Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn thực hiện ít nhất 2 tuần/lần. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng dữ liệu học tập chung cho từng khối lớp phù hợp với trình độ của học sinh, tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa. Trong các cuộc họp nhóm, chú trọng việc bàn bạc và giải quyết các bài tập khó, kiến thức khó; trao đổi kinh nghiệm giảng dạy giữa giáo viên trong tổ chuyên môn; trao đổi phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, hạn chế nội dung mang tính hành chính trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Mỗi tổ chuyên môn thao giảng cấp trường ít nhất 2 tiết/năm. (1 tiết dạy GD stem, 1 tiết ứng dụng AI)

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng và phiếu đánh giá giáo viên trung học của Sở GDĐT.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn trên “trường học kết nối” .

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với đặc thù của trường, địa phương, gắn với năng lực, sở thích của học sinh. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi và điều chỉnh kế hoạch dạy học cho phù hợp với tình hình thực tế trong năm học. Các văn bản, hồ sơ được ký số và lưu trữ trên môi trường số một cách công khai, dễ tìm kiếm.

Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho giáo viên đảm bảo tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn do cấp trên và nhà trường tổ chức. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dự giờ – rút kinh nghiệm. Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong dạy học và kiểm tra đánh giá trên 70%.

Giám sát chặt chẽ và hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học theo qua kiểm tra hồ sơ giáo viên, dự giờ.

Xây dựng và quản lý tốt kế hoạch kết hợp dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Quản lý tốt việc sử dụng thiết bị dạy học, phòng bộ môn, phòng chức năng theo kế hoạch và báo cáo.

Xây dựng và thực hiện các tiêu chí đánh giá giáo viên, học sinh thông qua lượng hoá thi đua cụ thể và công khai. Xây dựng cơ chế thi đua, khen thưởng minh bạch, tạo động lực cho giáo viên đổi mới.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện đúng quy định về đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

Chú trọng kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh. Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập. Các tổ, nhóm bộ môn bàn bạc thống nhất lựa chọn cách thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên phù hợp với kế hoạch dạy học cho từng môn, lớp theo đúng quy định.

Tổ chức kiểm tra định kỳ chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Nhà trường thống nhất khung thời gian có số lần điểm kiểm tra thường xuyên tối thiểu mỗi giai đoạn (giữa kỳ, cuối kỳ). Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho từng môn, lớp theo đúng quy định.

Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, thống nhất hình thức, nội dung và cấu trúc của đề kiểm tra cho các bài kiểm tra theo căn cứ Công văn số 175/BGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014; khuyến khích sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong các môn học.

Sử dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện và kỹ thuật dạy học để tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập, qua đó phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học.

Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

Hướng dẫn học sinh tự học, dạy học phân hoá sát đối tượng, phù hợp với năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT. Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tài liệu, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu trong đổi mới kiểm tra đánh giá và thi TNTHPT từ năm 2025.

Đa dạng hóa các hình thức dạy học. Tăng cường giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tổ chức dạy học gắn liền với di sản văn hóa ở địa phương; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Tổ chức tập huấn tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của SGDĐT và đơn vị.

Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất; đầu tư, mua sắm trang thiết bị, khai thác cơ sở dữ liệu ngành và sử dụng các ứng dụng để triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 610/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025 của Sở GDĐT về việc triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình “Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030” năm 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, chia sẻ học liệu số tại đơn vị trên hệ thống quản lý học liệu số dùng chung của ngành GDĐT. Tăng cường xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học trong năm học 2025 - 2026.

Triển khai thực hiện các quy định về số hoá hồ sơ trong đơn vị theo Kế hoạch số 2154/KH-SGDĐT ngày 24/4/2025 về việc thực hiện số hoá hồ sơ trong các cơ sở giáo dục

trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Triển khai thực hiện các quy định về học bạ số trong đơn vị theo Quyết định số 1789/QĐ-SGDĐT ngày 14/6/2024 về việc Ban hành Quy chế tạm thời quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Chủ động bồi dưỡng, tạo môi trường để giáo viên, học sinh tham gia các hội thi do ngành giáo dục tổ chức như sau

STT	NỘI DUNG
1	Thi học sinh giỏi lớp 12 THPT thành phố
2	Thi nghiên cứu khoa học
3	Thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính thành phố
4	Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp
5	Cuộc thi Olympic thành phố Hồ Chí Minh dành cho học sinh phổ thông
6	Hội thi khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh trung học
7	Hội thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp thành phố
8	Hội thi sáng tác ảnh
9	Hội thi hùng biện tiếng anh
10	Hội thi nét vẽ xanh
11	Cuộc thi liên hoan nhóm ca khúc chú ve con
12	Cuộc thi thể dục Aerobic – Aerobic dance – Cheerdance
13	Các hội thi về thể dục thể thao cấp thành phố
14	Tham gia các cuộc thi về chuyên môn dành cho giáo viên do ngành giáo dục tổ chức

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường; tăng cường các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp; tích cực lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục.

Nhà trường phối hợp với các trường Cao đẳng - Đại học để tư vấn cho học sinh cho học sinh khối 12 bằng nhiều hình thức: mời cán bộ phòng Đào tạo - Tuyển sinh đến giới thiệu về ngành học, trường học Cao đẳng - Đại học; Giáo viên chủ nhiệm sinh hoạt với lớp; Phối hợp với các trung tâm tư vấn tuyển sinh tổ chức các buổi tư vấn nghề nghiệp online.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy. Hướng dẫn giáo viên vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1473/GDĐT-TrH ngày 25 tháng 5 năm 2020 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT.

Đối với học sinh hòa nhập nhẹ, mức độ khuyết tật không ảnh hưởng nhiều đến việc học

tập thì xây dựng câu hỏi ôn tập, đề kiểm tra riêng với mức độ phù hợp, tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định; giảm số lượng bài kiểm tra.

Đối với học sinh hòa nhập nặng, mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường thì chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Thành lập và theo dõi hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM theo văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục triển khai giáo dục STEM vào dạy học các môn học. Các tổ bộ môn căn cứ vào đặc thù của môn học, tích cực, chủ động xây dựng các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM, hướng dẫn học sinh tìm hiểu, ứng dụng kiến thức lý thuyết thông qua hoạt động thực hành, thí nghiệm và tạo ra sản phẩm ứng dụng vào hoạt động thực tiễn.

Động viên, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi: *Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông*. Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia cuộc thi “*Giáo viên dạy học theo định hướng giáo dục STEM*” và các cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Trường thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo định hướng Chương trình giáo dục 2018. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 105 tiết/năm học. Trường thành lập Ban hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để quản lý chuyên môn, xây dựng các kế hoạch theo Công văn số 5512/BGDĐT.

Tổ chức dạy học giáo dục địa phương 35 tiết/năm học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phân công giáo viên dạy Văn, Sử, Địa, Giáo dục kinh tế và pháp luật dạy phù hợp với các chủ đề về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương. Sử dụng nguồn tài liệu của địa phương theo hướng dẫn của Sở GDĐT TP. Hồ Chí Minh.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục kỹ năng sống trong năm học 2025 – 2026 (phụ lục đính kèm).

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và truyền thông về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, giáo dục sức khỏe; giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân; ý thức trách nhiệm công dân... cho học sinh thông qua các hoạt động: Hội thi văn nghệ, các giải thể dục thể thao, Tổ chức tham quan ngoại khóa, Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối 12, Sinh hoạt hè 2026 cho học sinh,...

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Câu lạc bộ sinh hoạt trên tinh thần tự nguyện, xã hội hóa. Mỗi câu lạc bộ cần có danh sách ban chủ nhiệm, giáo viên phụ trách, lịch sinh hoạt.

Các câu lạc bộ có thể phối hợp với Đoàn Thanh niên để thực hiện có hiệu quả việc hoạt động của các câu lạc bộ học tập học thuật và kỹ năng nhằm giáo dục cho học sinh những kỹ năng cần thiết.

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học nhằm tạo điều kiện vật chất tốt – môi trường sạch đẹp – không gian an toàn, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển khỏe mạnh cả về thể chất, tinh thần và nhân cách.

- Về cơ sở vật chất: Đảm bảo điều kiện dạy và học đầy đủ, thuận lợi, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; Phát huy hiệu quả sử dụng thiết bị, phòng học, phòng bộ môn, thư viện... tránh lãng phí, hư hỏng; Góp phần xây dựng hình ảnh trường học hiện đại, xanh – sạch – đẹp, thân thiện với học sinh.

- Về vệ sinh môi trường: Tạo môi trường học tập trong lành, an toàn, bảo vệ sức khỏe cho giáo viên, học sinh; Hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân và tập thể, rèn kỹ năng sống, ý thức cộng đồng; Góp phần xây dựng “Trường học xanh”, nâng cao chất lượng giáo dục môi trường và giáo dục bền vững.

- Về an toàn trường học: Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, cán bộ, giáo viên trong quá trình dạy – học và sinh hoạt tại trường; Phòng ngừa, hạn chế tai nạn thương tích, cháy nổ, sự cố thiết bị, rủi ro trong phòng thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm...; Xây dựng trường học là môi trường an toàn, thân thiện, không bạo lực, hướng đến mô hình “Trường học hạnh phúc”.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường nhằm bảo đảm kỷ cương – nâng cao chất lượng – phát hiện và nhân rộng cái tốt – khắc phục kịp thời cái chưa tốt – làm cơ sở cho thi đua khen thưởng và quản lý hiệu quả.

- Đảm bảo việc chấp hành pháp luật và quy định: Giúp nhà trường thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục và quy chế chuyên môn; Phát hiện kịp thời những sai sót, vi phạm để có biện pháp khắc phục.

- Nâng cao chất lượng quản lý và dạy học: Đánh giá đúng thực trạng hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác; Là căn cứ để điều chỉnh kế hoạch, phương pháp quản lý, phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình: Ghi nhận, biểu dương những tập thể, cá nhân có sáng kiến, cách làm hay; Nhân rộng các mô hình, kinh nghiệm tốt trong toàn trường.

- Tăng cường tinh thần trách nhiệm và kỷ cương: Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên ý thức rõ trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ; Tạo nề nếp, kỷ luật, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

- Làm cơ sở cho công tác thi đua – khen thưởng và đánh giá: Kết quả kiểm tra là căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại, xét thi đua khen thưởng cho cá nhân và tập thể; Tạo động lực phấn đấu, thi đua trong đội ngũ nhà giáo và học sinh.

1.13. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường được thực hiện để bảo đảm minh bạch – phát huy quyền làm chủ – tăng cường đoàn kết – nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

- Tăng cường minh bạch và công bằng: Giúp mọi thông tin về tài chính, kế hoạch, chất lượng giáo dục, công tác cán bộ... được rõ ràng, minh bạch; Hạn chế tiêu cực, tham nhũng, mất công bằng trong quản lý và hoạt động giáo dục.

- Phát huy quyền làm chủ và trách nhiệm tập thể: Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh được biết – được bàn – được kiểm tra – được giám sát; Mọi người có cơ hội đóng góp ý kiến, tham gia xây dựng nhà trường.

- Xây dựng môi trường dân chủ, đoàn kết, thân thiện: Chia sẻ, lắng nghe trong tập thể sư phạm và giữa thầy – trò – cha mẹ học sinh; Góp phần xây dựng mối quan hệ gắn bó, tin tưởng, đồng thuận, đoàn kết trong toàn trường.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục: Khi công khai, dân chủ được thực hiện tốt, mọi hoạt động của nhà trường đều đi vào nền nếp, khoa học, hiệu quả; Góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

1.14 Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng chủ động sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước giao hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp, tạo điều kiện tăng nguồn thu; đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường và sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành để phát triển nhà trường.

Tiếp tục học hỏi để đổi mới quản lý tài chính nhằm phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho nhà trường. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường giúp đỡ học sinh khó khăn và hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Thực hiện đúng quy định các khoản thu theo công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2025 - 2026 .

Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục

Tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa trong hoạt động giáo dục theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân (*Phụ lục số 50*).

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu.

1.15. Chỉ tiêu phần đấu trong năm học

a. Đối với tập thể

Stt	Nội dung	Chỉ tiêu phần đấu
1	Chi bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2	Nhà Trường	Tập thể Lao động xuất sắc
3	Công đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
4	Đoàn Trường	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
5	Chi Đoàn Giáo viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
6	Tổ đạt danh hiệu lao động tiên tiến	100%
7	Tổ đạt danh hiệu lao động xuất sắc	80%

b. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Stt	Danh hiệu	Chỉ tiêu phần đấu
1	Lao động tiên tiến	45/45
2	Chiến sĩ thi đua cơ sở	25%
3	Chiến sĩ thi đua thành phố	...
4	Bằng khen Thành phố	
5	Bằng khen Bộ Giáo dục	
6	Bằng khen Thủ tướng	

c. Đối với học sinh

Stt	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu phần đấu
1	Học sinh đậu đại học	85%
2	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông.	100%
3	Học sinh xếp loại học tập tốt	25%
Stt	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu phần đấu
4	Học sinh xếp loại học tập khá	50%

5	Học sinh xếp loại học tập đạt	25%
6	Học sinh xếp loại rèn luyện tốt	95%
7	Học sinh xếp loại rèn luyện khá	5%
8	Học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Thành phố	2
9	Học sinh đạt giải giải toán trên máy tính cầm tay Casio cấp Thành phố	Đạt 25 % so với số HS dự thi
10	Học sinh đạt giải ở kỳ thi olympic Thành phố	Đạt 20 % so với số HS dự thi
11	Học sinh đạt giải ở kỳ thi Nghiên cứu khoa học cấp Thành phố	Đạt hơn 30% So với số đề tài dự thi.
12	Học sinh đạt giải ở kỳ thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp cấp Thành phố	Đạt 20% So với số dự án dự thi.
13	Học sinh đạt giải thể dục thể thao và hội thao giáo dục quốc phòng (nếu có tổ chức)	05 huy chương

d. Các chỉ tiêu khác

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU
1	Số lượng tổ thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn	100%
2	Số tổ chuyên môn có hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh tham gia kỳ thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp	80%
3	Thực hiện giao nhiệm vụ, hướng dẫn học tập trên internet	50% số tiết/môn học/năm học.
4	Tham gia các cuộc thi phong trào do Sở Giáo dục, Thành đoàn và các trường đại học tổ chức.	Đạt 50% so với số cuộc thi các cấp phát động

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt

Mỗi tổ chuyên môn, giáo viên phải lập danh sách và có kế hoạch ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt. Xây dựng kế hoạch dạy trực tuyến kết hợp trực tiếp hỗ trợ các học sinh gặp khó khăn trong học tập.

(Đính kèm Kế hoạch phụ đạo học sinh năm học 2025-2026)

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi ở các bộ môn, hướng đến kỳ thi HSG cấp thành phố được tổ chức vào tháng 03/2026 và bồi dưỡng HSG lớp 11 hướng đến kỳ thi Olympic được tổ chức vào tháng 04/2026.

(Đính kèm Kế hoạch về bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2025-2026)

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp

Xây dựng và triển khai kế hoạch ôn thi học sinh lớp 12 theo môn mà học sinh lựa chọn thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Tổ chức cho học sinh đăng ký tự nguyện tham gia ôn thi tốt nghiệp tại trường.

Lập danh sách, chia lớp và phân công giảng dạy. Tổ chức ôn tối đa 6 tiết/tuần. Mỗi môn có 15 tuần ôn thi.

(Đính kèm Kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026)

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

Phụ trách câu lạc bộ: 1 tiết/tuần.

Huấn luyện học sinh tham gia thi giải thể dục thể thao, Hội thao GDQP&AN: tối đa 2 tiết/tuần (Chỉ tính khi thành lập đội dự thi).

Hướng dẫn học sinh tham gia Hoạt động văn thể mỹ, cuộc thi phong trào: tối đa 2 tiết/tuần (Chỉ tính khi thành lập đội dự thi).

Hướng dẫn học sinh NCKHKT, ý tưởng khởi nghiệp: tối đa 2 tiết/tuần (Chỉ tính khi thi cấp Thành phố).

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Tổ chức học Tin học theo chuẩn quốc tế

Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

Thực hiện Kế hoạch số 610/KH-SGDĐT, ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình "Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030" năm 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường dự kiến tổ chức liên kết với Trung tâm Tin học để giảng dạy Chứng chỉ quốc tế MOS.

Chương trình gồm 60 tiết học, học sinh khối 10, 11 (đăng ký tự nguyện).

(Đính kèm kế hoạch tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế năm học 2025-2026)

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

Thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Kết luận 91- KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị và Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển nội tại của Thành phố hướng tới mục tiêu thiết lập một môi trường học tập tiếng Anh toàn diện, khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp và học

tập hiệu quả, các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Đề án và Kế hoạch của Thành phố.

Nhà trường dự kiến tổ chức cho học sinh học chương trình tiếng Anh với người nước ngoài như sau: Đối tượng học sinh lớp 10 và lớp 11 (đăng ký tự nguyện). Thời lượng học : 02 tiết/tuần.

(Đính kèm kế hoạch tổ chức dạy ngoại ngữ với người nước ngoài năm học 2025-2026)

3.3 Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 với nhiệm vụ: “Tập trung thúc đẩy đào tạo về Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM), Ngoại ngữ, Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông”

Thực hiện theo Công văn số 4281/SGDDĐT-GDTrH Về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học từ năm học 2024-2025.

Nhà trường hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và gia đình để tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm STEM phù hợp với các quy định hiện hành. Hoạt động trải nghiệm STEM được tổ chức thông qua hình thức câu lạc bộ hoặc các hoạt động trải nghiệm thực tế; được tổ chức thực hiện theo sở thích, năng khiếu và lựa chọn của học sinh một cách tự nguyện. Nhà trường có thể tổ chức các không gian trải nghiệm STEM trong nhà trường; phòng học STEM ở các trường Đại học để học sinh tìm hiểu, khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo (AI) Robotics trong thực tiễn đời sống.

Đối tượng học sinh lớp 10 và lớp 11 (đăng ký tự nguyện). Thời lượng học: 02 tiết/tuần.

(Đính kèm kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục STEM năm học 2025-2026)

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử phải thực hiện toàn diện – thường xuyên – thiết thực – gần gũi với học sinh; kết hợp giữa dạy chữ và dạy người, giữa lý thuyết và trải nghiệm, giữa giáo dục trong nhà trường với gia đình và xã hội.

+ Bồi dưỡng thế hệ trẻ có bản lĩnh chính trị, có niềm tin và lý tưởng cách mạng đúng đắn: Giúp học sinh hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Xây dựng phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh: Học sinh biết sống trung thực, trách nhiệm, nhân ái, đoàn kết; Hạn chế, phòng ngừa các tệ nạn xã hội, thói quen xấu, hành vi lệch chuẩn.

+ Rèn luyện văn hóa ứng xử, kỹ năng sống: Biết ứng xử có văn hóa trong nhà trường, gia đình và xã hội; Góp phần xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực, không bạo lực.

+ Phát triển toàn diện nhân cách học sinh: Cùng với kiến thức và kỹ năng, đạo đức và lối sống chính là nền tảng quan trọng để các em trở thành công dân có ích; Chuẩn bị hành trang cho học sinh hội nhập, học tập, lao động và cống hiến cho đất nước.

- + Mỗi thầy giáo, cô giáo phải là tấm gương mẫu mực trong ứng xử, tác phong, lối sống.
- + Bồi dưỡng năng lực sư phạm và kỹ năng tư vấn tâm lý cho GVCN, Tổ tư vấn học đường.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật một trong những nhiệm vụ trọng tâm để hình thành ý thức “sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật” cho học sinh, phải được thực hiện thường xuyên – đa dạng – sáng tạo, gắn liền với đời sống thực tiễn của học sinh. Nhà trường cần phải:

+ Lồng ghép trong chương trình dạy học: Tích hợp kiến thức pháp luật trong các môn học: Giáo dục công dân, Lịch sử, Ngữ văn, Địa lý...; Tăng cường giáo dục kỹ năng pháp lý qua hoạt động trải nghiệm và các bài học tình huống.

+ Tổ chức hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, chuyên đề theo tháng/tuần về các chủ đề: An toàn giao thông, phòng chống ma túy, an ninh mạng, bạo lực học đường, quyền và nghĩa vụ công dân,...; Mời báo cáo viên, công an, luật sư, cán bộ tư pháp đến trường nói chuyện, tuyên truyền, phổ biến và giáo dục kiến thức cơ bản cho học sinh.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin: Khai thác, sử dụng website trường, mạng xã hội (Fanpage, Zalo, Youtube...) để chia sẻ clip, infographic, câu hỏi – đáp về pháp luật một cách thiết thực, hiệu quả; Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật để tăng tính hấp dẫn và dễ tiếp cận.

+ Xây dựng môi trường kỷ cương, nề nếp trong trường học: Thực hiện quy chế dân chủ, công khai các quy định, nội quy, lượng hóa thi đua; Đặt góc pháp luật trong thư viện để học sinh dễ tìm hiểu; Xây dựng nếp sống kỷ luật, văn hóa tuân thủ pháp luật trong học sinh.

+ Phối hợp giữa các lực lượng: Công an phường, UBND địa phương để tuyên truyền pháp luật, giữ an ninh trật tự; Phụ huynh học sinh để giám sát, giáo dục học sinh; Đoàn Thanh niên phát động phong trào thi đua, sinh hoạt chủ điểm theo chủ đề pháp luật.

+ Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác tuyên truyền: Bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhất là GVCN và GVBM.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, đặc biệt chú trọng công tác tư vấn tâm lý; lắng nghe và thấu hiểu những khó khăn tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, trong định hướng nghề nghiệp và trong sinh hoạt của học sinh; Thực hiện thành lập tổ tư vấn hỗ trợ học sinh, bố trí phòng tư vấn tâm lý cho học sinh. Tổ chức nhiều hoạt động nâng cao sức khỏe tinh thần cho học sinh, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

Nhà trường, giáo viên chủ nhiệm liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh, thường xuyên trao đổi với CMHS về những biến động tâm lý tuổi học sinh kịp thời giúp đỡ học sinh. Phát huy tốt vai trò của phòng tư vấn tâm lý học đường, tìm hiểu, chia sẻ những vấn đề mắc phải và khó nói, khó giải quyết của học sinh. Trong quá trình tư vấn, đảm bảo giữ bí mật những vấn đề có tính nhạy cảm của học sinh, cha mẹ học sinh để tránh sự mặc cảm của các đối tượng được tư vấn.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học được xem là nhiệm vụ quan trọng, phải thực hiện thường xuyên, đồng bộ và có sự tham gia của nhiều lực lượng, đảm bảo chủ động – thường xuyên – toàn diện, gắn trách nhiệm của nhà trường – gia đình – xã hội. Thành lập Ban chỉ đạo an ninh trật tự, an toàn trường học; Xây dựng quy trình xử lý tình huống khẩn cấp (cháy nổ, thiên tai, bạo lực, học sinh gây rối...); Thường xuyên tổ chức diễn tập đề giáo viên, học sinh biết cách ứng xử và thoát hiểm; Chỉ đạo xây dựng kế hoạch an ninh – an toàn trường học. Nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và chính quyền địa phương; tăng cường công tác quản lý, giám sát trong nhà trường và phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác an toàn, an ninh trường học.

5. Công tác y tế học đường

- Công tác y tế học đường của nhà trường rất được quan tâm, đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho công tác y tế, có cán bộ y tế chuyên trách. Được trang bị phòng y tế riêng, có giường bệnh, tủ thuốc, dụng cụ sơ cứu, hồ sơ sổ sách theo quy định. Bảo đảm nguồn thuốc thiết yếu, thiết bị đo huyết áp, cân, thước đo chiều cao, nhiệt kế, hộp sơ cứu lưu động; Lập và quản lý hồ sơ sức khỏe ban đầu cho từng học sinh, thực hiện sơ cứu, xử lý ban đầu khi có học sinh hoặc CBGV, NV tai nạn, ốm đau trong trường, đồng thời phối hợp chuyển tuyến y tế khi cần thiết.

Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh trường học. Theo dõi, giám sát sức khỏe học sinh trong mùa dịch (cúm, sốt xuất huyết, đậu mùa,...). Tổ chức truyền thông, sinh hoạt ngoại khóa về: vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, thuốc lá điện tử... Hướng dẫn kỹ năng sơ cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, ăn uống khoa học và tham gia hoạt động vui chơi lành mạnh. Đồng thời thông báo kịp thời cho phụ huynh khi học sinh có vấn đề sức khỏe. Phối hợp với trạm y tế/phòng y tế địa phương để phòng chống dịch, kiểm tra vệ sinh trường học.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ Tướng Chính Phủ về đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Tăng cường đẩy mạnh tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trong trường học hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện trong suốt năm học; thành lập các loại hình câu lạc bộ thể dục thể thao của các bộ môn mà nhà trường có điều kiện luyện tập nhằm phát triển phong trào luyện tập thể dục thể thao trong nhà trường và tham gia các giải thi đấu TDTT do nhà trường và cấp trên tổ chức.

Tổ chức dạy học môn Thể dục, Giáo dục QP-AN theo đúng quy định; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá tùy theo đặc điểm bộ môn.

7. Công tác truyền thông

Công tác truyền thông giúp nhà trường quảng bá hình ảnh – minh bạch thông tin – huy động phối hợp xã hội – định hướng dư luận – lan tỏa giá trị tích cực, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và vị thế của nhà trường. Đề công tác này đi vào chiều sâu và hiệu quả cần phải: Xây dựng kế hoạch truyền thông; Công khai, minh bạch thông tin; Đa dạng hóa kênh truyền thông và hình thức truyền thông.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, phát huy sức mạnh của các đoàn thể, tổ chuyên môn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý của đơn vị.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, xây dựng trường học hạnh phúc, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học 2025 - 2026, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Giám hiệu và các tổ trưởng xây dựng các kế hoạch liên quan và theo dõi thực hiện.

Lãnh đạo trường thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch theo mảng phụ trách: dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo phân công.

Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra điều chỉnh các công tác chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng, phụ đạo học sinh theo kế hoạch chung của trường.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm việc công khai mọi hoạt động của nhà trường.

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện công khai thông tin các hoạt động, các quy định của nhà trường lên cổng thông tin nhà trường nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh tìm hiểu thông tin, đăng kí, liên hệ với nhà trường khi có công việc. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về công khai trong hoạt động giáo dục.

Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ cải cách hành chính đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan.

3. Đổi mới hoạt động quản lý

Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với trách nhiệm của hiệu trưởng, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên, thực hiện đánh giá theo chuẩn, phản ánh đúng năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cấp tổ (TTCM, TPCM) đủ số lượng, đủ trình độ và năng lực;

Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn đảm bảo tất cả giáo viên, nhân viên khi nhận nhiệm vụ nhà trường phân công đều nắm rõ công việc mà cá nhân đang phụ trách.

Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính

trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý và tạo điều kiện để giáo viên được quy hoạch tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Cử cán bộ quản lý tham gia tập huấn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và triển khai cho giáo viên, nhân viên, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 5932/ BGDDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT. Các tổ chuyên môn và các bộ phận thực hiện tốt việc quản lý, bảo quản, lưu trữ đầy đủ các hồ sơ theo đúng quy định vào cuối năm học để phục vụ cho công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài theo lộ trình.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Giáo viên thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định;

Thực hiện Điều lệ, nội, quy, quy chế của nhà trường; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; xây dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

Giáo viên giảng dạy theo đúng nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch về thời gian dạy học của nhà trường; Giáo viên chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học và các dự án khởi nghiệp; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

8. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Xây dựng văn hóa trong nhà trường đảm bảo quá trình tổ chức, duy trì và phát triển những giá trị, chuẩn mực, niềm tin, hành vi, thói quen tốt đẹp trong toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhằm tạo ra một môi trường giáo dục lành mạnh – nhân văn – dân chủ – hạnh phúc – phát triển bền vững. Xây dựng giá trị cốt lõi: trung thực, trách nhiệm,

sáng tạo, tôn trọng, hợp tác; Xây dựng môi trường học tập – làm việc thân thiện: an toàn, kỷ cương, dân chủ, khích lệ sự tiến bộ. Xây dựng nếp sống và ứng xử văn minh: thầy mẫu mực, trò lễ phép; quan hệ tôn trọng, yêu thương, nhân ái. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch: trong quản lý, tài chính, đánh giá thi đua. Như vậy, để xây dựng văn hóa cần phải tạo lập, duy trì và phát triển các giá trị chuẩn mực, môi trường lành mạnh, quan hệ tốt đẹp và bản sắc riêng, qua đó hình thành “trường học hạnh phúc”, nơi mỗi thầy cô, học sinh và nhân viên đều thấy an toàn – được tôn trọng – có cơ hội phát triển.

9. Công tác kiểm tra, giám sát

- Công tác kiểm tra, giám sát vì đây là công cụ để duy trì kỷ cương – nâng cao chất lượng giáo dục – phát hiện, điều chỉnh kịp thời hạn chế – nhân rộng điển hình tốt – và đảm bảo minh bạch, công bằng. Nếu thiếu kiểm tra, giám sát, hoạt động nhà trường dễ rơi vào hình thức, thiếu hiệu quả, thậm chí phát sinh sai phạm. Công tác KTGS không phải là “soi lỗi”, mà là kịp thời tạo điều kiện, điều chỉnh, thúc đẩy và giúp CBGV, NV có động lực nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

- Chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo đúng mẫu biểu, đúng thời hạn theo quy định của Sở GD&ĐT và các phòng ban của Sở GD&ĐT, thông tin chính xác, khách quan, trung thực. Thực hiện đúng quy định về báo cáo trực tuyến qua phần mềm, cổng thông tin điện tử, email công vụ. Đảm bảo phù hợp hình thức báo cáo: Báo cáo định kỳ: tuần, tháng, học kỳ, năm học; Báo cáo chuyên đề: an ninh, y tế, phòng chống dịch, đổi mới phương pháp dạy học....; Báo cáo đột xuất nếu có.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

Phê duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn, các bộ phận và theo dõi hoạt động của tổ chuyên môn, các bộ phận theo nhiệm vụ được phân công.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan.

Lưu trữ và quản lý hồ sơ phần mình phụ trách.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy định của giáo viên và học sinh.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân công phụ trách; Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình Ban giám hiệu ký duyệt.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Xây dựng kế hoạch hoạt động câu lạc bộ do tổ phụ trách, theo dõi và tổ chức sinh hoạt một cách hiệu quả.

Theo dõi việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch giảng dạy của các thành viên trong tổ.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy định của tổ viên.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các thành viên trong tổ.

Lưu trữ và quản lý hồ sơ phân mình phụ trách.

4. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch cá nhân và từng bước thực hiện để hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra, góp phần hoàn thành kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, cấp trên tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THPT Tân Bình - Bình Dương. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (để báo cáo);
- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Tổ chuyên môn, văn phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG